TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 73 /2021/HS-ST Ngày 04/8/2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quốc Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Lực và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2021 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên Bùi Văn D, sinh năm 1994 tại Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Phạm Thị H; vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phúc Yên tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

* Người làm chứng:

- Anh Ngô Văn C, sinh năm 1983 (vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/6/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D đi lang thang một mình tại khu vực xã T, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, D gặp một đối tượng nghiện là nam giới (không rõ

tên tuổi, địa chỉ), người này rủ D về thành phố Phúc Yên, Vĩnh Phúc để chơi và sử dụng ma túy. D đồng ý và ngồi lên xe mô tô để người này chở về thành phố Phúc Yên.

Khi đi đến khu vực vòng tròn thuộc tổ dân phố K – phường N - Phúc Yên người nam giới trên bảo D xuống xe rồi đưa cho D 01 túi ma túy Heroin và bảo D cất đi, đợi người này đi mua xi lanh về cùng nhau sử dụng ma túy. D cầm túi ma túy cất vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc còn người nam giới trên điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) rời khỏi hiện trường. Khi D đang đứng ở ven đường thì bị lực lượng công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ tại túi áo phía trước ngực bên trái đang mặc của Bùi Văn D 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1.

Tại kết luận giám định số 1256/KLGĐ ngày 06/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận:

"Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2774g, loại Heroine". Hoàn lại đối tượng giám định gồm: A1= 0,212g mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong.

Tại kết luận giám định số 1280/KLGĐ ngày 10/6/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận:

"Tìm thấy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là mẫu nước tiểu của Bùi Văn D – sinh năm 1994, HKTT: Xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên được niêm phong trong chai nhựa gửi giám định".Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,00ml mẫu và toàn bộ bao gói niêm phong.

Đối với đối tượng D khai đã đưa ma túy cho D để sử dụng ngày 02/6/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã T, huyện Phổ Yên và phường Nam Viêm, thành phố Phúc Yên nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này, tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 57/CT - VKSPY ngày 16 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Bùi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn D khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Bùi Văn D; sau khi đánh giá tính chất, mức

độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà Bùi Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02 tháng 6 năm 2021, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 02/6/2021, tại tổ dân phố K, phường N, thành phố Phúc Yên, Bùi Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,2774g ma túy Heroine để sử dụng thì bị công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Bùi Văn D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 57/CT - VKSPY ngày 16 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng tình hình trị an địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý

nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian như mức án đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ phép chất ma túy vì mục đích sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc số ma túy D khai do một đối tượng không biết tên tuổi, địa chỉ đã đưa ma túy cho D để sử dụng ngày 02/6/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này, tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với mẫu A1= 0,212g, 01 chai nhựa đựng mẫu nước tiểu và toàn bộ bao gói sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bùi Văn D 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 6 năm 2021.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định A1= 0,212g; 01 chai nhựa đựng mẫu nước tiểu và toàn bộ bao gói sau giám định. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Văn D phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Bình